

BIỂU SỐ 03
PHÂN CẤP ĐẦU TƯ CHO CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ TRONG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG
TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Đơn vị	Tổng số	Nguồn cân đối NSDP theo tiêu chí quy định tại Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg							Phân cấp đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất trong cân đối	Phân cấp đầu tư từ nguồn thu XSKT (lồng ghép thực hiện CT MTQG xây dựng NTM)	Ghi chú
			Tổng	Trong đó:								
				Phân cấp cân đối theo tiêu chí quy định tại NQ 63/2020/NQ-HĐND	Phân cấp đầu tư vùng kinh tế động lực (*)	Phân cấp hỗ trợ nông thôn mới	Phân cấp hỗ trợ đầu tư xây dựng cụm công nghiệp	Phân cấp hỗ trợ đầu tư chỉnh trang đô thị	Phân cấp hỗ trợ đầu tư các công trình cấp bách			
	Tổng số	2.186.805	1.245.955	408.955	300.000	147.000	90.000	200.000	100.000	892.350	48.500	
1	Thành phố Kon Tum	780.550	418.480	82.050	75.000	21.430	30.000	200.000	10.000	355.000	7.070	
2	Huyện Đăk Hà	196.125	96.930	35.125		21.805	30.000		10.000	92.000	7.195	
3	Huyện Đăk Tô	142.355	87.005	36.855		10.150	30.000		10.000	52.000	3.350	
4	Huyện Tu Mơ Rông	72.450	61.860	37.950		13.910			10.000	6.000	4.590	
5	Huyện Ngọc Hồi	147.730	62.020	36.980		15.040			10.000	80.750	4.960	
6	Huyện Đăk Glei	98.650	64.060	40.150		13.910			10.000	30.000	4.590	
7	Huyện Sa Thầy	109.660	60.815	39.160		11.655			10.000	45.000	3.845	
8	Huyện Ia H'Drai	155.130	52.790	29.630		13.160			10.000	98.000	4.340	
9	Huyện Kon Rẫy	70.040	58.355	32.940		15.415			10.000	6.600	5.085	
10	Huyện Kon Plông	264.115	133.640	38.115	75.000	10.525			10.000	127.000	3.475	

Ghi chú: (*) Trước mắt phân bổ 75.000 triệu đồng cho thành phố Kon Tum (trong đó ưu tiên đầu tư công trình Đường vào Trụ sở làm việc các cơ quan thành phố Kon Tum) và 75.000 triệu đồng cho huyện Kon Plông để triển khai thực hiện. Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phân bổ số vốn còn lại sau khi Đề án phát triển các vùng kinh tế động lực tỉnh Kon Tum tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

BIỂU SỐ 04

**KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 - NGUỒN THU ĐỂ LẠI CHƯA ĐƯA VÀO
CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

(Kèm theo Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC - HT	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn bố trí từ khởi công đến hết năm 2020		Kế hoạch trung hạn 5 năm 2021-2025			Ghi chú	
					Số QĐ, ngày tháng năm	Trong đó		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NS Tỉnh	Tổng số	Trong đó: vốn NS Tỉnh		
						Tổng mức đầu tư	Trong đó: vốn NS Tỉnh				Tổng số		Trong đó: Thanh toán nợ XDCB
	TỔNG SỐ					250.000	58.300	59.428	22.228	34.460	34.460		
	Phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng trong khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y					250.000	58.300	59.428	22.228	34.460	34.460		
-	Đường lên cột mốc biên giới Việt Nam - Lào - Campuchia	Ban quản lý khu kinh tế tỉnh	Ngọc Hồi	2010-	153-11/11/2009; 600-28/6/2017	250.000	58.300	59.428	22.228	34.460	34.460	Đầu tư giai đoạn 1	